



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
27/5/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,07 - 7,1	0,05 - 0,06	0,37 - 0,4
		Dĩ An 2	6,85 - 6,89	0,08 - 0,09	0,61 - 0,65
	CNCN Khu Liên Hợp		7,1 - 7,15	0,17 - 0,21	0,55 - 0,57
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,17	0,2 - 0,25	0,61 - 0,65
	CNCN Chơn Thành		7,73 - 7,76	0,07 - 0,09	0,62 - 0,65
	CNCN Thủ Dầu Một		7,28 - 7,32	0,22 - 0,28	0,45 - 0,46
28/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,07 - 7,1	0,05 - 0,06	0,41 - 0,42
		Dĩ An 2	6,86 - 6,89	0,08 - 0,09	0,5 - 0,52
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 - 7,08	0,18 - 0,22	0,52 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,19	0,2 - 0,24	0,6 - 0,67
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,78	0,08 - 0,09	0,45 - 0,47
	CNCN Thủ Dầu Một		7,28 - 7,33	0,25 - 0,29	0,46 - 0,47
29/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 - 7,08	0,04 - 0,05	0,45 - 0,46
		Dĩ An 2	6,9 - 6,93	0,08 - 0,1	0,51 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 - 7,1	0,18 - 0,25	0,45 - 0,48
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 - 7,11	0,2 - 0,25	0,61 - 0,66
	CNCN Chơn Thành		7,78 - 7,82	0,07 - 0,08	0,44 - 0,46
	CNCN Thủ Dầu Một		7,17 - 7,21	0,24 - 0,26	0,45 - 0,46

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
30/5/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 - 7,05	0,05 - 0,06	0,43 - 0,45
		Dĩ An 2	6,88 - 6,89	0,09 - 0,11	0,51 - 0,53
	CNCN Khu Liên Hợp		7,08 - 7,11	0,17 - 0,23	0,54 - 0,56
	CNCN Nam Tân Uyên		7,12 - 7,14	0,2 - 0,26	0,6 - 0,65
	CNCN Chơn Thành		7,75 - 7,78	0,08 - 0,09	0,4 - 0,42
	CNCN Thủ Dầu Một		7,19 - 7,22	0,24 - 0,28	0,51 - 0,54
31/05/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	7,03 - 7,05	0,04 - 0,06	0,4 - 0,44
		Dĩ An 2	6,85 - 6,87	0,09 - 0,1	0,41 - 0,43
	CNCN Khu Liên Hợp		7,1 - 7,13	0,18 - 0,23	0,42 - 0,45
	CNCN Nam Tân Uyên		7,09 - 7,12	0,19 - 0,24	0,45 - 0,51
	CNCN Chơn Thành		7,79 - 7,21	0,09 - 0,1	0,41 - 0,45
	CNCN Thủ Dầu Một		7,11 - 7,17	0,22 - 0,25	0,42 - 0,48
01/06/2024	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,98 - 7,02	0,05 - 0,06	0,44 - 0,46
		Dĩ An 2	6,81 - 6,83	0,08 - 0,09	0,55 - 0,6
	CNCN Khu Liên Hợp		7,06 - 7,08	0,18 - 0,22	0,48 - 0,53
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 - 7,09	0,22 - 0,25	0,45 - 0,48
	CNCN Chơn Thành		7,8 - 7,82	0,07 - 0,08	0,42 - 0,44
	CNCN Thủ Dầu Một		7,1 - 7,12	0,27 - 0,29	0,45 - 0,47